

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYỄN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HNGĐ-ST

Ngày 12-9-2017

V/v: Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYỄN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đường;
2. Bà Cao Việt Thương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 81/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị L, sinh năm: 1981; Địa chỉ cư trú tại: xóm 9, xã H L, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Đặng Văn C, sinh năm: 1980; xóm 9, xã H L, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 05 tháng 7 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, *nguyên đơn là chị Ngô Thị L trình bày:*

Chị Ngô Thị L và anh Đặng Văn C kết hôn ngày 29 tháng 12 năm 2010 tại UBND xã N T, thị xã T H, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Hai bên chung sống hạnh phúc được 03 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng hay cãi vã lẫn nhau, tính tình không hợp nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Xét tình cảm không

còn nên chị L làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Đặng Văn C.

Vợ chồng có một con chung tên là Đặng Mai H; sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012. Nguyên vọng của chị L là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu anh Đặng Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Phía bị đơn là anh Đặng Văn C trình bày: Về thời gian, địa điểm, điều kiện đăng ký kết hôn và quá trình chung sống cũng như tình cảm hiện nay của vợ chồng đúng như chị L trình bày. Nay chị L làm đơn yêu cầu ly hôn: về tình cảm, tài sản chung, nợ chung anh đồng ý. Riêng về con chung, anh trình bày anh cũng có nguyện vọng được nuôi con. Vì theo anh, chị L hiện nay đang đi làm ăn xa, lại ở môi trường không tốt cho việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho con. Nên anh đề nghị Tòa xem xét cho nguyện vọng của anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn là anh Đặng Văn C có hộ khẩu thường trú tại xóm 9, xã H L, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện H N thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tổng đạt đầy đủ các văn bản cho các bên đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và khoản 1, 2 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 211 BLTTDS. Tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 BLTTDS để hai bên thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án nhưng không thành do các bên đương sự tranh chấp nhau về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn theo Điều 56 luật HNGĐ. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 220 BLTTDS .

[3]. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:* Vợ chồng có một con chung là cháu Đặng Mai H, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012. Nguyên vọng của chị L và

anh C đều có mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu người kia có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy nguyện vọng muốn được nuôi con của anh C và chị L là chính đáng. Tuy nhiên xét điều kiện, hoàn cảnh hiện nay anh Đặng Văn C làm nghề lái xe. Cháu Đặng Mai H là con gái lại còn nhỏ tuổi. Từ khi ly thân năm 2015 đến nay, cháu Đặng Mai H vẫn ở với chị L. Mặt khác, theo chị L trình bày, trước khi hai người có nộp đơn lên Tòa án vợ chồng đã có tranh chấp về nuôi con. Chị L đã phải đồng ý để lại thừa đất mang tên của hai vợ chồng cho anh C trả nợ với điều kiện anh C phải chấp nhận bằng văn bản cho chị L được nuôi con (Có văn bản tại hồ sơ). Ngày 12 tháng 8 năm 2017 chị L còn cung cấp cho Tòa án một chứng cứ về Lệnh thả người của Công an huyện Xay Xet Thả nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào do Sĩ Phết PHIM MẠ SỎN ký để chứng minh việc anh C đã từng sử dụng chất ma túy tổng hợp. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu cần chấp nhận yêu cầu của chị L. Giao con chung cho chị L nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, do chị L không yêu cầu anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 luật Hôn Nhân và Gia đình.

[4].*Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu nên Toà không xem xét.

[5].*Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc nguyên đơn là chị Ngô Thị L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 175; Khoản 1, 2 Điều 177; khoản 1 Điều 205; Điều 211 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tuyên bố:

Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị L về ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Ngô Thị L được ly hôn với anh Đặng Văn C.

Về con chung: Giao con chung là cháu Đặng Mai H, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012 cho chị Ngô Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Văn C.

Về án phí: Buộc chị Ngô Thị L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 00005853 ngày 05 tháng 7 năm 2017.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án Lĩnh dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS;
- THA DS huyện Hưng Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phan Hương